

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LAI CHÂU  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2022/HS-ST  
Ngày: 28-9-2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Nga

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Minh Hải

Ông Lưu Quang Vinh

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Lê Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Lê Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2022/TLST – HS ngày 18/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2022/QĐXXST-HS ngày 15/9/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lèng Văn L** (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam, sinh năm 2002 tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: Bản N, xã B, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Lèng A Ch, sinh năm 1981 và bà Ú Thị Ph, sinh năm 1983; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 03 anh em bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/6/2022 đến ngày 14/6/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Bản Giang, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu, cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 40 phút ngày 08/6/2022, trong quá trình Tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy, Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 23, phường Đ, thành phố Lai

Châu, tỉnh Lai Châu thì phát hiện Lèng Văn L có biểu hiện nghi vấn phạm tội, yêu cầu kiểm tra thì L tự lấy trong lòng bàn tay trái ra 01 gói được gói bên ngoài bằng 01 túi nilon màu xanh hình chữ nhật, miệng túi có zip, bên trong có 12 viên nén hình tròn, màu hồng và khai nhận là ma túy, hay còn gọi là viên ngựa của L tàng trữ để sử dụng.

Về nguồn gốc số ma túy trên Lèng Văn L có được là do khoảng 21 giờ 10 phút ngày 08/6/2022, L gặp một người đàn ông tên Thắng (là quen biết ngoài xã hội của L nhưng L không biết họ, địa chỉ của Thắng) tại một ngõ thuộc khu vực phường Đ, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu (L không biết tên ngõ và tổ nào của phường Đ). Sau đó qua nói chuyện, trao đổi L hỏi mua Thắng 650.000 đồng ma túy, Thắng đồng ý. L đưa cho Thắng 650.000 đồng, cầm tiền Thắng lấy ở trong túi quần bên phải đang mặc ra 01 gói ma túy được gói bên ngoài bằng 01 túi nilon màu xanh hình chữ nhật, miệng túi có zip, bên trong có 12 viên nén hình tròn, màu hồng. Cầm gói ma túy L mang đến khu vực tổ 23, phường Đ, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, mục đích tìm chỗ sử dụng thì bị Tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy, Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu kiểm tra, phát hiện thu giữ 01 gói ma túy có đặc điểm như trên ở trong lòng bàn tay trái của L vào hồi 21 giờ 40 phút cùng ngày 08/6/2022.

Kết luận giám định số 27/KLGD ngày 09/6/2022 của Người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực hình sự Công an thành phố Lai Châu và Kết luận giám định số 523/KL-KTHS ngày 10/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 12 viên nén màu hồng thu giữ của Lèng Văn L trong quá trình bắt quả tang có khối lượng là 1,22 gam (một phẩy hai mươi hai gam). Mẫu viên nén màu hồng gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

*Vật chứng thu giữ:*

1,22 gam Methamphetamine đã gửi toàn bộ làm mẫu giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu không hoàn lại mẫu vật gửi giám định.

01 túi nilon màu xanh hình chữ nhật, miệng túi có zip, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang. Hiện đang được niêm phong và bảo quản tại kho vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu để xử lý theo quy định.

Cáo trạng số 46/CT- VKSTP, ngày 18/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố Lèng Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

\* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lèng Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lèng Văn L mức án tù 18 tháng đến 24 tháng tù. (Khấu trừ thời gian tạm giữ trước đó cho bị cáo). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu xanh hình chữ nhật, miệng túi có zip, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Lèng Văn L khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai đã khai báo tại cơ quan điều tra về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21 giờ 40 phút ngày 08/6/2022, tại khu vực tổ 23, phường Đ, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, Lèng Văn L đang tàng trữ trái phép 1,22 gam Methamphetamine ở trong lòng bàn tay trái, mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang, thu giữ. Bị cáo Lèng Văn L là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

### **Điều luật quy định:**

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) ...Methamphetamine .....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ..... hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện độc hại phá hủy trực tiếp hệ thần kinh trung ương của người sử dụng, làm cho họ phụ thuộc vào chất ma túy, hủy hoại sức khỏe của những người sử dụng, làm cho họ dần dần không còn khả năng lao động và sinh sống bình thường và làm khánh kiệt kinh tế của gia đình. Việc sử dụng ma túy còn làm cho người sử dụng không thể điều khiển được hành vi của mình và có thể dẫn đến các hành vi nguy hiểm cho bản thân và cho xã hội. Vì vậy Đảng và Nhà nước ta đã và đang tích cực phòng chống để đẩy lùi và loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy gây ra nhưng để thỏa mãn cho nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở bản đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021 – 2025 theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc. Do đó, cần

cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 1,22 gam Methamphetamine đã gửi toàn bộ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 túi nilon màu xanh hình chữ nhật, miệng túi có zip, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang Lèng Văn L. Xét đây là vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[8] Trong vụ án này:

Theo lời khai của Lèng Văn L: nguồn gốc 1,22 gam Methamphetamine trên là do L mua được của một người đàn ông tên Thắng, L không rõ họ, địa chỉ của Thắng. Kết quả điều tra xác định, L không rõ lai lịch của người đàn ông tên Thắng, ngoài lời khai của L không có chứng cứ khác. Do vậy không có căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Lèng Văn L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

**2. Về hình phạt:**

Xử phạt bị cáo Lèng Văn L 18 (Mười tám) tháng tù. (Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 08/6/2022 đến ngày 14/6/2022 là 06 ngày), còn

lại bị cáo phải chấp hành là 17 (Mười bảy) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

### **3. Về vật chứng:**

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong, bên trong phong bì có: 01 túi nilon màu xanh hình chữ nhật, miệng túi có zip, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang Lèng Văn L. Vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định thu giữ của Lèng Văn L, trong quá trình bắt quả tang ngày 08/6/2022.

*(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/8/2022, giữa Công an thành phố Lai Châu và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu).*

**4. Về án phí:** Buộc bị cáo Lèng Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

### **5. Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an TP Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THADS TP Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Nga**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Nga**























Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Nga**